

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**



VŨ QUANG DŨNG

**NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP
PHÒNG CHỐNG CẬN THỊ Ở HỌC SINH
TRUNG HỌC CƠ SỞ KHU VỰC TRUNG DU
TỈNH THÁI NGUYÊN**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ Y HỌC

THÁI NGUYÊN, 2013

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**



VŨ QUANG DŨNG

**NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP
PHÒNG CHỐNG CẬN THỊ Ở HỌC SINH
TRUNG HỌC CƠ SỞ KHU VỰC TRUNG DU
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CHUYÊN NGÀNH: VỆ SINH XÃ HỘI HỌC VÀ TCYT

MÃ SỐ: 62.72.01.64

LUẬN ÁN TIẾN SĨ Y HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

- 1. PGS.TS. Hoàng Thị Phúc**
- 2. GS.TS. Đỗ Văn Hàm**

THÁI NGUYÊN, 2013

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Tác giả luận án

Vũ Quang Dũng

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận án này, tôi xin trân trọng cảm ơn Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên, Trường Đại học Y Dược đã tạo mọi điều kiện giúp đỡ tôi trong quá trình học tập, nghiên cứu tại cơ sở đào tạo.

Với lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc, tôi xin chân thành cảm ơn PGS.TS Hoàng Thị Phúc và GS.TS Đỗ Văn Hàm, những người Thầy đã trực tiếp hướng dẫn, tận tâm chỉ bảo và định hướng cho tôi trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận án.

Đặc biệt, tôi vô cùng cảm ơn sự giúp đỡ quý báu của Ban giám hiệu, các thầy cô giáo và các em học sinh tại các trường THCS Tân Thành, Phú Xá, Hóa Thượng, Quyết Thắng đã hợp tác, giúp đỡ tôi trong thời gian nghiên cứu tại trường.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các thầy cô, đồng nghiệp ở Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên đã hỗ trợ về tài liệu, tư vấn về chuyên môn trong quá trình triển khai các hoạt động nghiên cứu của đề tài luận án.

Cuối cùng, tôi xin chia sẻ thành quả đạt được ngày hôm nay với vợ con tôi và những người thân trong gia đình đã có những đóng góp, hy sinh cho sự thành công của luận án này.

Xin trân trọng cảm ơn!

Thái Nguyên, tháng 11 năm 2013

Vũ Quang Dũng

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BXD	Bộ Xây dựng
BYT	Bộ Y tế
CSHQ	Chỉ số hiệu quả
CSHQ _{CT}	Chỉ số hiệu quả của nhóm can thiệp
CSHQ _{ĐC}	Chỉ số hiệu quả của nhóm đối chứng
CT	Can thiệp
D	Diop
ĐC	Đối chứng
ĐNT	Đếm ngón tay
HQCT	Hiệu quả can thiệp
HS	Học sinh
ICEE	Tổ chức Giáo dục chăm sóc mắt Quốc tế (International Centre for Eyecare Education)
OR	Tỷ suất chênh
QCXDVN	Quy chuẩn xây dựng Việt nam
QĐ	Quyết định
SL	Số lượng
THCS	Trung học cơ sở
TL	Tỷ lệ
WHO	Tổ chức Y tế Thế giới (World Health Organization)

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Lời cam đoan.....	i
Lời cảm ơn.....	ii
Danh mục các chữ viết tắt.....	iii
Mục lục.....	iv
Danh mục bảng.....	vi
Danh mục hình, biểu đồ.....	I
ĐẶT VẤN ĐỀ	1
Chương 1- TỔNG QUAN	3
1.1. Thực trạng bệnh cận thị học đường hiện nay.....	3
1.1.1. Khái niệm, nguyên nhân và cách đánh giá cận thị học đường.	3
1.1.2. Thực trạng cận thị học đường hiện nay.....	6
1.2. Các yếu tố nguy cơ gây cận thị học đường.....	11
1.2.1. Các yếu tố nguy cơ có tính chất gia đình, bẩm sinh, di truyền	11
1.2.2. Các yếu tố nguy cơ do điều kiện vệ sinh trường học và thực hiện vệ sinh trong học tập.....	13
1.2.3. Các yếu tố nguy cơ do mắt phải nhìn gần kéo dài.....	15
1.2.4. Do công tác phòng chống cận thị học đường chưa tốt.....	18
1.2.5. Một số yếu tố nguy cơ khác.....	20
1.3. Một số giải pháp phòng chống cận thị học đường.....	22
1.3.1. Các giải pháp dự phòng cận thị học đường.....	22
1.3.2. Can thiệp điều trị bệnh cận thị học đường.....	27
1.3.3. Một vài nét sơ lược về tình hình phòng chống cận thị học đường tại tỉnh Thái Nguyên.....	32
Chương 2- ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	34
2.1. Đối tượng nghiên cứu.....	34
2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu.....	34
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	36
2.3.1. Thiết kế nghiên cứu.....	36
2.3.2. Cỡ mẫu và kỹ thuật chọn mẫu.....	36
2.3.3. Nội dung can thiệp.....	41

2.3.4. Chỉ số nghiên cứu.....	43
2.3.5. Tiêu chuẩn đánh giá.....	44
2.4. Phương pháp thu thập thông tin.....	46
2.5. Vật liệu nghiên cứu.....	49
2.6. Phương pháp xử lý số liệu.....	49
2.7. Phương pháp khống chế sai số.....	51
2.8. Đạo đức trong nghiên cứu.....	51
Chương 3- KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU.....	52
3.1. Thực trạng và một số yếu tố nguy cơ cận thị ở học sinh THCS khu vực trung du tỉnh Thái Nguyên.....	52
3.1.1. Thực trạng cận thị ở học sinh THCS khu vực trung du tỉnh Thái Nguyên.....	52
3.1.2. Một số yếu tố nguy cơ cận thị ở học sinh THCS tại Thái Nguyên.....	56
3.2. Hiệu quả một số biện pháp can thiệp phòng chống cận thị học đường	69
3.2.1. Kết quả các hoạt động can thiệp phòng chống cận thị học đường	72
3.2.2. Hiệu quả can thiệp phòng chống cận thị học đường	78
Chương 4 - BÀN LUẬN.....	91
4.1. Thực trạng và một số yếu tố nguy cơ cận thị ở học sinh THCS khu vực trung du tỉnh Thái Nguyên.....	91
4.1.1. Thực trạng cận thị ở học sinh THCS khu vực trung du tỉnh Thái Nguyên	91
4.1.2. Một số yếu tố nguy cơ đối với cận thị học đường.....	97
4.2. Hiệu quả một số biện pháp can thiệp phòng chống cận thị học đường	107
4.2.1. Mô hình can thiệp	107
4.3.2. Kết quả can thiệp	113
4.3.3. Hạn chế của đề tài luận án	117
KẾT LUẬN.....	119
KHUYẾN NGHỊ.....	121
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	122
PHỤ LỤC.....	

DANH MỤC BẢNG

Tên bảng	Trang
Bảng 3.1. Kết quả đo thị lực học sinh ở các trường điều tra	52
Bảng 3.2. Phân loại nguyên nhân gây giảm thị lực	52
Bảng 3.3. Tỷ lệ cận thị học đường ở các trường điều tra	53
Bảng 3.4. Tỷ lệ cận thị học đường theo khối lớp học	54
Bảng 3.5. Tỷ lệ cận thị học đường theo giới tính	54
Bảng 3.6. Phân bố học sinh cận thị theo thời điểm phát hiện	54
Bảng 3.7. Phân bố học sinh cận thị theo mắt cận thị	55
Bảng 3.8. Mức độ cận thị	55
Bảng 3.9. Thị lực của học sinh mắc cận thị	56
Bảng 3.10. Hệ số chiếu sáng tự nhiên trung bình tại các trường THCS	57
Bảng 3.11. Cường độ chiếu sáng trung bình tại các trường THCS	58
Bảng 3.12. Mối liên quan giữa cường độ chiếu sáng và cận thị học đường	58
Bảng 3.13. Hiệu số chiều cao bàn ghế trung bình tại các trường THCS	59
Bảng 3.14. Mối liên quan giữa kích thước bàn ghế và cận thị học đường	60
Bảng 3.15. Mối liên quan giữa tư thế ngồi học và cận thị học đường	60
Bảng 3.16. Kích thước và cách kê bảng tại các trường THCS	61
Bảng 3.17. Mối liên quan giữa góc học tập tại nhà và cận thị học đường	61
Bảng 3.18. Mối liên quan giữa loại bàn ghế và đèn chiếu sáng nơi ngồi học tại gia đình của học sinh với cận thị học đường	62
Bảng 3.19. Mối liên quan giữa thời gian học tập trên lớp của học sinh THCS và cận thị học đường	63
Bảng 3.20. Mối liên quan giữa thời gian tự học tại nhà và học thêm của học sinh THCS và cận thị học đường	63
Bảng 3.21. Mối liên quan giữa thời gian dành cho các hoạt động nhàn gàn của học sinh THCS và cận thị học đường	64
Bảng 3.22. Mối liên quan giữa thời gian dành cho các hoạt động giải trí ngoài trời của học sinh THCS và cận thị học đường	65

Bảng 3.23. Mối liên quan giữa kiến thức của học sinh và phụ huynh với cận thị học đường	65
Bảng 3.24. Một số quan niệm chưa đúng của học sinh và phụ huynh học sinh về bệnh cận thị học đường	66
Bảng 3.25. Mối liên quan giữa tiền sử gia đình và cận thị học đường	67
Bảng 3.26. Hoạt động y tế học đường tại các trường THCS	67
Bảng 3.27. Kết quả can thiệp về truyền thông tại 2 trường can thiệp	76
Bảng 3.28. Kết quả can thiệp về điều kiện vệ sinh lớp học tại 2 trường can thiệp	77
Bảng 3.29. Kết quả can thiệp về đeo kính và dùng thuốc ở nhóm can thiệp 2 (THCS Phú Xá)	77
Bảng 3.30. Thay đổi về điều kiện vệ sinh lớp học trước và sau can thiệp ở nhóm can thiệp 1 (can thiệp cộng đồng)	78
Bảng 3.31. Thay đổi về điều kiện vệ sinh lớp học trước và sau can thiệp ở nhóm can thiệp 2 (can thiệp cộng đồng và điều trị)	78
Bảng 3.32. Kiến thức của học sinh về cận thị học đường trước và sau can thiệp ở nhóm can thiệp 1 (can thiệp cộng đồng)	79
Bảng 3.33. Kiến thức của học sinh về cận thị học đường trước và sau can thiệp ở nhóm can thiệp 2 (can thiệp cộng đồng và điều trị)	80
Bảng 3.34. Hành vi của học sinh về cận thị học đường trước và sau can thiệp ở nhóm can thiệp 1 (can thiệp cộng đồng)	81
Bảng 3.35. Hành vi của học sinh về cận thị học đường trước và sau can thiệp ở nhóm can thiệp 2 (can thiệp cộng đồng và điều trị)	82
Bảng 3.36. Tỷ lệ cận thị trước và sau can thiệp	84
Bảng 3.37. So sánh mức độ cận thị trước và sau can thiệp ở nhóm can thiệp 1 (can thiệp cộng đồng)	84
Bảng 3.38. So sánh mức độ cận thị trước và sau can thiệp ở nhóm can thiệp 2 (can thiệp cộng đồng kết hợp can thiệp điều trị)	85
Bảng 3.29. So sánh sự tiến triển của cận thị giữa các nhóm can thiệp và đối chứng	87

Bảng 3.40. So sánh tỷ lệ cận thị mới mắc tích lũy trong 2 năm ở các nhóm can thiệp và đối chứng	88
Bảng 3.41. Hiệu quả can thiệp đối với tỷ lệ cận thị học đường	88
Bảng 4.1. Tỷ lệ cận thị học đường ở học sinh THCS khu vực trung du tỉnh Thái Nguyên và một số nghiên cứu khác trên thế giới	92
Bảng 4.2. Tỷ lệ cận thị học đường ở học sinh THCS khu vực trung du tỉnh Thái Nguyên và một số nghiên cứu khác ở Việt Nam	92